

*Tân Hưng, ngày 12 tháng 02 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 27/2020/TLST-DS ngày 04 tháng 02 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Chị Lâm Thị B, G, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Khu phố Rọc C, thị trấn T, H, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

**Bị đơn:** Ông Tăng Văn N, sinh năm 1971.

Bà Phùng Thị Ngọc A, sinh năm 1975.

Địa chỉ: ấp Láng B, xã Hưng Đ, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

-Ông Tăng Văn N và bà Phùng Thị Ngọc A có nghĩa vụ liên đới trả cho chị Lâm Thị B, G số tiền 934.000.000 đồng (chín trăm ba mươi bốn triệu đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của quyết định này cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

-Về án phí: Chị Lâm Thị B, G không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho chị Gám 20.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0008096 ngày 04/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

Ông Tăng Văn N và bà Phùng Thị Ngọc A phải liên đới chịu 20.010.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án

theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*Nơi nhận:*

*-TAND tỉnh;*

*-VKSND huyện;*

*-Các đương sự;*

*-CC.THADS huyện;*

*-Lưu hồ sơ;*

**THẨM PHÁN**

**Huỳnh Văn Long**